

Số: 07/2025/QĐST-DS

Phú Thọ, ngày 24 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 3 khoản 5 điều 147, điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điều 357, điều 468 Bộ luật dân sự.

Căn cứ điểm đ khoản 1 điều 12, khoản 7 điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 56/2025/TLST-DS ngày 13 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Hoàng Thị L, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Khu T, xã V, tỉnh Phú Thọ.

- Bị đơn: Bà Bùi Thị T, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Khu T, xã V, tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Hoàng Thị L và bà Bùi Thị T thống nhất thoả thuận:

Về số tiền nợ: Bà Bùi Thị T còn nợ bà Hoàng Thị L tổng số tiền nợ gốc là 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng).

Về trách nhiệm trả nợ: Các bên thống nhất thoả thuận, bà T có nghĩa vụ trả cho bà L số tiền nợ gốc 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng). Cụ thể các lần trả nợ như sau:

Lần 1: Ngày 25/01/2026 tôi trả cho bà L số tiền 5.000.000đồng

Lần 2: Ngày 25/02/2026 tôi trả cho bà L số tiền 5.000.000đồng

Lần 3: Ngày 25/03/2026 tôi trả cho bà L số tiền 5.000.000đồng

Lần 4: Ngày 25/04/2026 tôi trả cho bà L số tiền 5.000.000đồng

Lần 5: Ngày 25/05/2026 tôi trả cho bà L số tiền 5.000.000đồng

Lần 6: Ngày 25/06/2026 tôi trả cho bà L số tiền 5.000.000đồng

Lần 7: Ngày 25/07/2026 tôi trả cho bà L số tiền 5.000.000đồng

Lần 8: Ngày 25/08/2026 tôi trả cho bà L số tiền 5.000.000đồng

Lần 9: Ngày 25/09/2026 tôi trả cho bà L số tiền 5.000.000đồng
Lần 10: Ngày 25/10/2026 tôi trả cho bà L số tiền 5.000.000đồng
Lần 11: Ngày 25/11/2026 tôi trả cho bà L số tiền 5.000.000đồng
Lần 12: Ngày 25/12/2026 tôi trả cho bà L số tiền 5.000.000đồng
Lần 13: Ngày 25/01/2027 tôi trả cho bà L số tiền 5.000.000đồng
Lần 14: Ngày 25/02/2027 tôi trả cho bà L số tiền 5.000.000đồng

Khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án thì từ khi đến thời hạn trả tiền cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.2.2. Về án phí: Bà Hoàng Thị L là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm. Bà Bùi Thị T phải chịu 875.000đ (T1 trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 6 – Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Thu Huyền

